

Số: 229 /PGDDT-GDTH

Dầu Tiếng, ngày 18 tháng 9 năm 2023

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
Giáo dục Tiểu học năm học 2023-2024

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường Tiểu học trong huyện;
- Hiệu trưởng trường TH-THCS Long Tân

Căn cứ Quyết định số 2031/QĐ-UBND ngày 10/8/2023 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bình Dương ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với Giáo dục mầm non (GDMN), Giáo dục phổ thông (GDPT) và Giáo dục thường xuyên (GDTX) trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Công văn số 1904/SGDDT-GDMNTH ngày 21/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương về việc hướng dẫn thực hiện kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 cấp Tiểu học;

Căn cứ Công văn số 2311/SGDDT-GDMNTH ngày 13/9/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Tiểu học (GDTH) năm học 2023-2024.

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Dầu Tiếng hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với các trường Tiểu học, TH-THCS trên địa bàn huyện, như sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Chủ động, tích cực, kịp thời trong công tác tham mưu và tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2023-2024 bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

2. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) cấp Tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình GDPT 2006) đối với lớp 5.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, hợp đồng, đào tạo, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình GDPT cấp Tiểu học.

4. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập

GDTH và thực hiện GDTH là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

5. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học¹; coi trọng công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học, giáo dục, tiến tới xây dựng trường học thông minh, trường học hạnh phúc.

6. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong GDĐT; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học và trong công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục; Tiếp tục xây dựng kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành, gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, học bạ điện tử, thu tiền qua hệ thống online (không dùng tiền mặt), thực hiện chữ ký số, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học. Khuyến khích phát triển và khai thác dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo vào lĩnh vực GDĐT. Hưởng ứng tích cực trong thực hiện thiết kế bài giảng điện tử và tham gia cuộc thi “Thiết kế bài giảng E-Learning”.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

1.1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường. Xây dựng các tiêu chí trường học hạnh phúc và triển khai thực hiện.

1.2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

1.2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Các trường xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo quy định²; bố trí

¹ Thực hiện đổi mới quản lý, quản trị trường học được quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường Tiểu học.

² Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ GDĐT và Công văn số 1094/SGDĐT-GDMNTH ngày 25/6/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học.

thời gian thực hiện chương trình hiệu quả bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh³, bảo đảm cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

1.2.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

a) Đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4

Các trường thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục Tiểu học đã được Bộ GDĐT ban hành⁴, cụ thể:

- Bảo đảm tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường Tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định⁵; bảo đảm tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục và tổ chức dạy học hai buổi/ngày theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc⁶, các môn học tự chọn⁷ theo quy định của Chương trình GDPT 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo quy định của Chương trình GDPT 2018, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học chính khoá, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở Tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh Tiểu học.

- Đối với các trường chưa đủ điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, trên cơ sở dạy học đúng, đủ nội dung và thời lượng các môn học bắt buộc theo quy

³ Theo Công văn số 3866/BGDĐT-GDTH ngày 26/8/2019 của Bộ GDĐT và Công văn số 2330/SGDĐT-GDTH ngày 04/11/2019 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn chuẩn bị tổ chức dạy học đối với lớp 1 từ năm học 2020-2021, Công văn số 2381/SGDĐT-GDMNTH ngày 20/10/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT 2018

⁴ Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT và Công văn số 1861/SGDĐT-GDMNTH, ngày 22/10/2021 của Sở GDĐT về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp Tiểu học; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ GDĐT và Công văn số 1383/SGDĐT-GDMNTH ngày 28/6/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 và công văn số 843/SGDĐT-GDMNTH ngày 22/4/2022 của Sở GDĐT về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học; Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 và Công văn số 938/SGDĐT-GDMNTH ngày 17/6/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

⁵ Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học.

⁶ Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mĩ thuật, Tin học, Công Nghệ, Ngoại ngữ I (lớp 3, lớp 4), Hoạt động trải nghiệm.

⁷ Tiếng dân tộc thiểu số, Ngoại ngữ 1 (lớp 1, lớp 2).

định của chương trình, cần chủ động xác định nội dung, lựa chọn hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng phù hợp cho môn học tự chọn⁸, hoạt động củng cố và hoạt động giáo dục khác.

- Đối với các trường có thiết kế nhà bếp, nhà ăn, xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú phù hợp điều kiện thực tế, có sự thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kĩ năng sống, các năng lực, phẩm chất cần thiết, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí, ... cho học sinh và phải bảo đảm các quy định về an toàn, vệ sinh thực phẩm, dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động ngoài giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà và hoàn toàn tự nguyện (nhà trường phải xây dựng kế hoạch, thời khoá biểu ngoài các tiết học chính khoá theo quy định); căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng, ...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ cần được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Đối với lớp 5

Trên cơ sở Chương trình GDPT 2006, các trường chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình GDPT⁹, cụ thể:

- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu GDTH, phù hợp với đối tượng học sinh tại địa phương, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trên nguyên tắc: bảo đảm yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh Tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở Tiểu học.

⁸ Khi bảo đảm điều kiện thực hiện.

⁹ Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình GDPT 2018¹⁰. Trong quá trình tổ chức thực hiện, cần chú trọng rèn luyện các kỹ năng và tạo tâm thế cho học sinh lớp 5 sẵn sàng vào học lớp 6.

1.3. Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học

1.3.1. Tổ chức dạy học các môn Ngoại Ngữ 1¹¹

Tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn ở lớp 1 và lớp 2 bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018.

Triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc; lựa chọn một trong các môn Ngoại ngữ 1 đã có đủ điều kiện triển khai (đã được Bộ GDĐT phê duyệt danh mục SGK và UBND tỉnh Bình Dương ban hành quyết định lựa chọn) phù hợp với khả năng tổ chức của các trường, nhu cầu học sinh và của cha mẹ học sinh, bảo đảm tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT.

Tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh tự chọn theo Chương trình GDPT 2006; tiếng Pháp và các thứ tiếng khác (nếu có) theo quy định; tăng cường tổ chức dạy đủ 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 5 và theo tài liệu đang thực hiện;

Khuyến khích các trường thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học ngoại ngữ để tăng cường thời lượng học; dạy học ngoại ngữ qua các chủ đề Toán và Khoa học; dạy học một số môn học bằng tiếng nước ngoài. (chọn trường TH Minh Thạnh, trường TH Long Hoà dạy thí điểm song ngữ tiếng Anh). Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, hoạt động tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh.

1.3.2. Tổ chức dạy học môn Tin học

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT¹².

¹⁰ Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GDĐT về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

¹¹ Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 của Bộ GDĐT và CV số 1718/SGDĐT-GDMNTH của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp Tiểu học

¹² Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 và công văn số 843/SGDĐT-GDMNTH ngày 22/4/2022 của Sở GDĐT về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học;.

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục Tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT¹³; tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học.

Thực hiện các giải pháp phù hợp để tăng số lượng trường, lớp, học sinh lớp 5 được học môn Tin học tự chọn theo Chương trình GDPT 2006, khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tin học trong Chương trình GDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp trên cơ sở tinh giản Chương trình GDPT 2006 đối với môn Tin học tạo điều kiện tốt nhất cho học sinh tiếp cận, học tập môn Tin học ở lớp 6.

1.4. Thực hiện hiệu quả tổ chức dạy học môn học tiếng Dân tộc thiểu số

Tổ chức thực hiện dạy học tiếng Dân tộc thiểu số theo Nghị định số 82/2010/NĐ-CP¹⁴ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và nhu cầu của học sinh (nếu có), cụ thể: tập trung tối đa thời lượng để dạy tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số lớp 1; đối với tiếng Dân tộc đã đủ điều kiện thực hiện, các trường Tiểu học triển khai dạy học tiếng Dân tộc thiểu số (môn học tự chọn)¹⁵ và sách giáo khoa tiếng Dân tộc được biên soạn, thẩm định và được Bộ trưởng Bộ GDĐT phê duyệt sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông. Đối với các tiếng Dân tộc chưa đủ điều kiện thực hiện, các trường Tiểu học tổ chức dạy học tiếng Dân tộc theo chương trình và các bộ sách giáo khoa tiếng Dân tộc hiện hành¹⁶ theo các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ GDĐT.

1.5. Thực hiện biên soạn, thẩm định, dạy học nội dung giáo dục “Địa phương em” và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018

Tổ chức thực hiện dạy học các nội dung theo tài liệu GDĐP lớp 1, 2, 3 theo hướng dẫn.

Các trường thực hiện tổ chức dạy học mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” phù hợp với thực tiễn của địa phương. Khi tổ chức dạy học, cần tập trung dạy các chủ đề đáp ứng yêu cầu cần đạt của hai mạch kiến thức (gồm *Thiên nhiên và con người địa phương; Lịch sử và văn hóa truyền thống địa phương*) vào môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 và thực hiện trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” của sách giáo khoa môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 Chương trình GDPT 2018.

Chọn cử nhân sự (theo yêu cầu) để Phòng trình Sở GDĐT tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức biên soạn, thẩm định và triển khai mạch nội dung

¹³ Theo Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019 – 2020.

¹⁴ Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên.

¹⁵ Thông tư số 34/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn học tiếng Bahnar, tiếng Chăm, tiếng Ê đê, tiếng Jrai, tiếng Khmer, tiếng Mnông, tiếng Mông, tiếng Thái.

¹⁶ Chương trình ban hành với 08 tiếng dân tộc: Chăm, Khmer, Jrai, Bahnar, Ê đê, Hmông, M’Nông, Thái và 06 bộ sách giáo khoa các tiếng Chăm, Khmer, Jrai, Bahnar, Hmông, Ê đê.

giáo dục “Địa phương em” theo hướng dẫn của Bộ GDĐT¹⁷, bảo đảm kịp thời với lộ trình, thời điểm triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa lớp 5.

1.6. Triển khai giáo dục STEM

Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình GDPT 2018 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT¹⁸ với những yêu cầu cụ thể như sau:

- Các trường đã có phòng học STEM (phòng học 4.0: TH Minh Thạnh, TH Minh Hoà, TH Định An, TH An Lập) và các trường có đầy đủ điều kiện (TH Ngô Quyền, TH Dầu Tiếng, TH Long Hoà, TH Bến Súc, ...) xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, tổ chức hội nghị chuyên đề, đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm (khuyến khích các trường còn lại cùng tổ chức thực hiện). Báo cáo tiến độ thực hiện về Phòng GDĐT theo từng giai đoạn.

- Tăng cường tham mưu Phòng GDĐT quan tâm bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM trong đơn vị phù hợp với điều kiện của địa phương, nhà trường theo quy định; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh và học sinh về vai trò của giáo dục STEM. Trong quá trình triển khai thực hiện tại đơn vị cần hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định¹⁹.

1.7. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

1.7.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới²⁰; dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột²¹; dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới²²;

¹⁷ Công văn số 5576/BGDĐT-GDTH ngày 02/12/2021 về việc Hướng dẫn biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục “Địa phương em” trong Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 cấp tiểu học.

¹⁸ Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 của Bộ GDĐT và Công văn số 586/SGDĐT-GDMNTH ngày 21/3/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học.

¹⁹ Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/07/2014 của Bộ GDĐT quy định về quản lí và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Công văn số :1601 /SGDĐT-GDMNTH ngày 25/7/2023 về hướng dẫn lựa chọn xuất bản phẩm tham khảo sử dụng trong các cơ sở Giáo dục tiểu học.

²⁰ Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 về việc triển khai mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017 và Công văn số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017 về việc rà soát, bảo đảm các điều kiện thực hiện mô hình trường học mới.

²¹ Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác, trong đó các nhà trường chủ động thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột.

²² Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở tiểu học, trung học cơ sở.

đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở Tiểu học²³; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp Tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường²⁴, quan tâm lồng ghép giáo dục quốc phòng và an ninh; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua dự giờ, nghiên cứu bài học²⁵, tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT²⁶, Sở GDĐT; thực hiện chuyển đổi số trong quản lý giáo dục và dạy học, nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

1.7.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Đối với học sinh lớp 5 tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT. Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức và tham gia tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022.

2. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

2.1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

Triển khai rà soát, sắp xếp, tổ chức lại trường, lớp theo hướng dẫn của Bộ GDĐT²⁷, bảo đảm thực hiện giáo dục Tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019 và công bằng trong tiếp cận giáo dục, theo hướng thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo Chương trình GDPT 2018; khắc phục tình trạng nhiều điểm trường lẻ, có quy mô số lớp có số học sinh/lớp vượt quá quy định hoặc quá ít; tổ chức sơ kết, đánh giá việc thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các trường của địa phương.

²³ Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2021 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

²⁴ Giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học (theo Quyết định số 1078/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT tại địa chỉ matsanghochay.moet.gov.vn), giáo dục quốc phòng và an ninh (theo Thông tư số 01/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về hướng dẫn giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trung học cơ sở, giáo dục về quyền con người,...)

²⁵ Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

²⁶ Địa chỉ website: <https://www.youtube.com/@igiaoduc>

²⁷ Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018 về việc hướng dẫn thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn số 6088/BGDĐT-CSVC ngày 26/12/2017 về việc rà soát thực trạng, nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và công tác dồn ghép các điểm trường lẻ của cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

Khi thực hiện quy hoạch, dồn ghép lớp cần ưu tiên thực hiện dồn ghép các lớp với nhau sao cho bảo đảm thực hiện đúng quy định của Điều lệ trường Tiểu học; có thể bố trí học tại điểm trường để tạo điều kiện thuận lợi cho người học (đảm bảo tỷ lệ cơ sở vật chất, phòng học/lớp, sĩ số học sinh/lớp, tỷ lệ giáo viên/lớp, ... theo quy định tại Điều lệ trường Tiểu học)

Đối với các trường liên cấp Tiểu học - Trung học cơ sở cần bảo đảm quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường phổ thông có nhiều cấp học²⁸, đặc biệt khối phòng học tập, khối phụ trợ cần được bố trí thành phân khu riêng biệt cho từng cấp học và khu sân chơi, bãi tập, thể dục thể thao cần bố trí dụng cụ, thiết bị vận động phù hợp cho từng cấp học; bảo đảm các quy định phòng học bộ môn của cơ sở GDPT²⁹, trong đó các phòng học bộ môn cần được bố trí riêng biệt cho các cấp học, ngoại trừ các phòng học bộ môn có thể sử dụng chung cho một số môn học bảo đảm đáp ứng yêu cầu về nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.

2.2. Củng cố, nâng cao chất lượng Phổ cập giáo dục và bảo đảm hiệu quả công tác Kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt Chuẩn quốc gia

2.2.1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Tiếp tục tham mưu Cấp ủy, Hội đồng nhân dân, UBND quan tâm chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo các quy định của Chính phủ³⁰ và Bộ GDĐT³¹; các trường Tiểu học thực hiện hiệu quả công tác phối hợp với các Trung tâm học tập cộng đồng để tổ chức các lớp dạy học chương trình xóa mù chữ và triển khai các giải pháp phù hợp khuyến khích đối tượng xóa mù chữ tham gia học tập; tăng cường công tác tập huấn, điều tra, phúc tra, nhập số liệu vào hệ thống, hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ và thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập GDTH, tập trung thực hiện mức độ đạt chuẩn gắn liền với các điều kiện bảo đảm nhằm tạo nền tảng củng cố, nâng cao thực chất chất lượng phổ cập GDTH, bảo đảm thực hiện GDTH là giáo dục bắt buộc và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

2.2.2. Thực hiện hiệu quả công tác Kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt Chuẩn quốc gia

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và tự kiểm tra, đề nghị công nhận trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GDĐT³². Thực hiện tốt công tác xây dựng kế hoạch và tổ chức tự kiểm tra, rà soát hàng

²⁸ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

²⁹ Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.

³⁰ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

³¹ Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

³² Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

năm theo lộ trình thực hiện xây dựng trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia; xây dựng mô hình trường Tiểu học thật sự tiêu biểu, điển hình. Khuyến khích các trường có điều kiện triển khai thực hiện chương trình giáo dục tích hợp theo quy định³³; áp dụng những mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại, đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế để đáp ứng nhu cầu học tập của người học.

2.3. Triển khai các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số và dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1

2.3.1. Tăng cường tiếng Việt cho học sinh vùng dân tộc thiểu số

Tiếp tục thực hiện kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em học sinh Tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025”³⁴ (nếu có), cụ thể: nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên; tham mưu Phòng GDĐT bố trí kinh phí tổ chức triển khai các hoạt động và thực hiện các giải pháp hàng năm linh hoạt, phù hợp với điều kiện của từng địa phương, nhà trường; tổ chức sơ kết hoạt động tăng cường tiếng Việt cho học sinh Tiểu học vùng dân tộc thiểu số nhằm đánh giá kết quả thực hiện điều chỉnh kịp thời các giải pháp tại địa phương, nhà trường; tăng cường kiểm tra, giám sát, tư vấn, hỗ trợ việc triển khai các hoạt động.

2.3.2. Tổ chức dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1

Các trường xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1 theo quy định của Bộ GDĐT (nếu có). Tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên về nội dung, phương pháp dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1 để thực hiện chuẩn bị tâm thế và kỹ năng học tập cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1.

2.4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

2.4.1. Đối với trẻ khuyết tật

Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật, xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại địa phương, nhà trường theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản³⁵ quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết

³³ Nghị định 86/2018/NĐ-CP ngày 06/06/2018 quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục (đối với các cơ sở giáo dục tư thục); Thông tư số 04/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020 về quy định một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP.

³⁴ Theo Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 5006/QĐ - BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT về việc ban hành Kế hoạch giai đoạn 2 thực hiện Đề án tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học vùng DTTS giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025 trên cơ sở tiếng mẹ đẻ; Kế hoạch số 149/KH-BGDĐT ngày 14/02/2023 về việc tổ chức cách hoạt động tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số năm học 2023-2024; Công văn số 825/BGDĐT-GDTH ngày 02/3/2023 về việc Hướng dẫn tổ chức các hoạt động tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số và sơ kết giai đoạn 2 Đề án.

³⁵ Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Thông tư số 15/2019/TT-BGDĐT ngày 30/8/2019 ban hành Quy định chuẩn quốc gia về chữ nổi Braille cho người khuyết tật và Thông tư số 17/2020/TT-BGDĐT ngày 29/6/2020 ban hành Quy định Chuẩn quốc gia về ngôn ngữ ký hiệu cho người khuyết tật; Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ LĐTB&XH quy định về xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật.

tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; được học hòa nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân. Việc tổ chức dạy và học cho học sinh khuyết tật phải được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật.

Tích cực tham mưu thành lập Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập, Phòng hỗ trợ giáo dục hòa nhập nhằm thúc đẩy công tác giáo dục hòa nhập ở địa phương bảo đảm quyền được học, được tiếp cận với giáo dục đối với trẻ em khuyết tật.

2.4.2. Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ

Các trường phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ (nếu có) theo kế hoạch dạy học và thời khóa biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của trường, của địa phương. Nội dung học tập cần tập trung vào các môn Toán, Tiếng Việt nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Căn cứ số lượng trẻ có thể tổ chức thành các lớp cùng trình độ hoặc các lớp ghép không quá hai trình độ. Đánh giá học sinh có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo quy định hiện hành và căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định³⁶.

2.5. Thực hiện hiệu quả lớp học linh hoạt, lớp ghép

Căn cứ số lượng học sinh, điều kiện từng trường, từng địa phương các trường dựa vào kết quả đánh giá năng lực, trình độ và khả năng tiếp thu của học sinh tổ chức các lớp học linh hoạt, lớp ghép để thực hiện các hoạt động dạy học phù hợp với đối tượng. Tại các địa bàn khó khăn để bảo đảm quyền lợi và thuận lợi học tập của học sinh có thể tổ chức dạy học lớp ghép, trong quá trình tổ chức dạy học tại các lớp ghép phải bảo đảm thực hiện theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 5335/BGDĐT-GDTH³⁷.

3. Củng cố và tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục

3.1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

3.1.1 Thực hiện tuyển dụng và linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên

Tham mưu Phòng GDĐT tuyển dụng giáo viên; rà soát, bố trí, sử dụng giáo viên bảo đảm đủ giáo viên dạy đúng, đủ các môn học theo quy định; khắc phục tình trạng thiếu hoặc bố trí, sử dụng giáo viên không phù hợp với chuyên ngành đào tạo đối với cấp Tiểu học; thực hiện các giải pháp để bảo đảm có đủ giáo viên dạy học các môn Tiếng Anh, môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT³⁸; chủ động xây dựng các phương án để có nguồn giáo viên tại địa

³⁶ Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 29/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

³⁷ Công văn số 5335/BGDĐT-GDTH ngày 12/10/2022 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học lớp ghép cấp tiểu học.

³⁸ Công văn số 371/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 26/01/2021 của Bộ GDĐT về chuẩn bị giáo viên Tiếng Anh, Tin học từ năm học 2022-2023 cấp tiểu học; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

phương thông qua hình thức đào tạo mới, đào tạo lại, đào tạo liên thông; đào tạo nâng trình độ chuẩn và một số giải pháp khác phù hợp với điều kiện cụ thể tại địa phương, trường theo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ³⁹.

Đối với trường liên cấp Tiểu học - Trung học cơ sở cần thực hiện biên chế cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên bảo đảm cơ cấu, thành phần, số lượng theo các quy định⁴⁰, trong đó bố trí giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp đảm nhiệm dạy học phù hợp cho từng cấp học và phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý bảo đảm hiệu quả hoạt động của Tổ bộ môn, quy chế sinh hoạt chuyên môn, nhà trường.

3.1.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng theo phương thức bồi dưỡng trực tuyến, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên; tiếp tục triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Quy hoạch, dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 5 năm học 2024-2025 để tập trung bồi dưỡng để sẵn sàng thực hiện Chương trình GDPT 2018.

Quan tâm, nâng cao chất lượng đời sống tinh thần cho đội ngũ: Xây dựng góc thư giãn cho giáo viên, môi trường văn hoá nhà trường lành mạnh, các hoạt động văn hoá, văn nghệ nhẹ nhàng, tránh bệnh thành tích, áp lực.

3.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

3.2.1. Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Chủ động tham mưu Phòng GDĐT thực hiện rà soát quy hoạch, phát triển mạng lưới trường, lớp bảo đảm phù hợp với thực tiễn, có các biện pháp, phương án cụ thể giải quyết vấn đề trường, lớp đáp ứng nhu cầu đến trường của học sinh và không để tình trạng gây bức xúc trong nhân dân; bảo đảm học sinh được học 2 buổi/ngày.

³⁹ Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 31/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường điều kiện bảo đảm thực hiện hiệu quả, chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông.

⁴⁰ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với; Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

Tăng cường tham mưu Phòng GD&ĐT cân đối, bố trí ngân sách phù hợp cho đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp Tiểu học theo quy định của Bộ GD&ĐT. Các trường thực hiện mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học, tài liệu tham khảo theo đúng quy định, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có. Vào đầu năm học, các trường công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học, tài liệu tham khảo hiện có của nhà trường, chỉ đạo Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch lựa chọn sử dụng thiết bị dạy học, tài liệu tham khảo trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học, tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học với mục tiêu kiên quyết không để tình trạng “*Thiết bị đến trường mà không ra lớp*”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định⁴¹; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025. Tham mưu trang bị thiết bị kết hợp thực hiện “Phòng học trực tiếp kết hợp trực tuyến” phù hợp thực tế nhằm ứng dụng chuyển đổi số trong dạy học.

3.2.2. Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa lớp 5

Tăng cường tổ chức đọc sách giáo khoa lớp 5 nhằm đề xuất cho Phòng GD&ĐT tham mưu Sở GD&ĐT tổ chức thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 5 theo quy định⁴², trong đó đặc biệt quan tâm ý kiến từ các Tổ chuyên môn của các trường Tiểu học, TH-THCS trong quá trình tổ chức lựa chọn sách giáo khoa. Phối hợp với các nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn để đảm bảo cung ứng sách giáo khoa và tổ chức tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo quy định.

3.2.3. Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

Các trường chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; tăng cường truyền thông, giới thiệu “*Mỗi tuần một cuốn sách hay*”, nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường và địa phương; sắp xếp bố trí viên chức thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và viên chức thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

⁴¹ Công văn số 4470/BGDĐT-CSVC ngày 28/9/2018 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định phòng học bộ môn trong cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học.

⁴² Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông.

Chọn trường Tiểu học Thanh An, Tiểu học Dầu Tiếng và Tiểu học Thanh Tân thí điểm mô hình thư viện số để rút kinh nghiệm thực hiện toàn huyện trong năm học tiếp theo.

Nhân rộng mô hình thư viện thân thiện, thư viện xanh trong nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Triển khai hiệu quả các văn bản⁴³ hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của thư viện tại các trường, trong đó bảo đảm thư viện lưu trữ sách giáo khoa, sách tham khảo, ... để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện mô hình “Góc hoài niệm - Phòng đọc, phòng nghĩ thư giãn giáo viên” nhằm góp phần giúp giáo viên giảm bớt căng thẳng, mệt mỏi, cáu gắt, ... sau những giờ dạy; Giúp giáo viên cảm thấy vui vẻ, hạnh phúc khi đến trường ... Góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy và giáo dục.

3.3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số

3.3.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Các trường chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”⁴⁴ phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương, đơn vị.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung Chương trình GDPT được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn, ... bằng hình thức trực tuyến) đạt từ 2% đến 5% tại trường; khuyến khích duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp và giải quyết tình trạng thiếu một số giáo viên bộ môn.

Tiếp tục thực hiện thí điểm một số nội dung chuyển đổi số (Học bạ điện tử, Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số, ...) theo kế hoạch của Bộ GDĐT. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch. Thực hiện xây dựng trường học thông minh đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục.

⁴³ Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022, Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019 nhằm hình thành thói quen đọc sách, phát triển năng lực, phẩm chất và tăng cường ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học; Công văn số 5750/BGDĐT-GDTH ngày 31/12/2020 về việc tổ chức các hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2020 – 2021.

⁴⁴ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”.

3.3.2. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp Tiểu học

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp Tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

4. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục

Tham mưu UBND địa phương thực hiện bảo đảm mức chi tối thiểu 20% ngân sách địa phương cho giáo dục theo quy định⁴⁵; ưu tiên bố trí ngân sách địa phương, thực hiện lồng ghép có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình mục tiêu của ngành Giáo dục và các chương trình, dự án, đề án khác đã được phê duyệt; thực hiện huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa GDPT cấp Tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT. Quan tâm đầu tư, bổ sung kinh phí nâng cấp, xây dựng cải tạo thư viện đáp ứng triển khai Chương trình GDPT 2018.

Các trường sử dụng hiệu quả các nguồn lực được huy động để chuyển hoá thành chất lượng giáo dục của nhà trường; xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định⁴⁶, bảo đảm sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội, ... giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông

Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình GDPT 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp Tiểu học, chú trọng các nội dung liên quan đến lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và công tác chuẩn bị đối với lớp 5 theo lộ trình. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương, đơn vị; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện Chương trình GDPT 2018 để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến, ... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

⁴⁵ Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 31/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường điều kiện bảo đảm thực hiện hiệu quả, chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông; khoản 1 Điều 96 Luật Giáo dục 2019; Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quyết định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước từ năm 2022.

⁴⁶ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ về Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

6. Chỉ tiêu phấn đấu

6.1. Chính trị tư tưởng

- 100% CB-GV-NV các trường thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có lập trường tư tưởng vững vàng, chấp hành nghiêm các nội quy quy định của địa phương, đơn vị; đoàn kết xây dựng tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

- Luôn tự rèn luyện, tu dưỡng, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

6.2. Chuyên môn

- 100% các trường thực hiện tốt phong trào “Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học, chất lượng giáo dục.

- 100% các trường thực hiện tốt Chương trình GDPT 2018.

- Huy động trẻ 6 tuổi ra lớp 1: 100%.

- HS bỏ học duy trì mức: 0,1% trở xuống.

- Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 98% trở lên.

- Tỷ lệ học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học: dưới 2%.

- Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học: 100%.

- Tỷ lệ học sinh học 2 buổi/ ngày: 100%.

- Tỷ lệ học 2 buổi/ngày đối với lớp 1, 2, 3, 4: 100%.

- Số trường tổ chức thực hiện bán trú: Trên 80%.

- Tích cực tham gia các Hội Giao lưu, Hội thi (Olympic Toán, tiếng Anh, ...), Hội khoẻ Phù Đổng, ...

- Tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp huyện và chọn cử đội ngũ tham gia dự thi cấp tỉnh.

=> *Đính kèm phụ lục thời gian thực hiện các Hội Giao lưu*

- 100% các trường thực hiện thư viện xanh, thư viện thân thiện và phòng nghỉ - thư giãn cho giáo viên - học sinh. Công nhận mới thư viện TH Hòa Lộc và tái công nhận lại thư viện TH Minh Thạnh; TH Ngô Quyền; TH Định An; TH Định Hiệp; TH Minh Hoà; TH Thanh An, trong đó có thêm 01 đến 02 thư viện Tiên tiến.

=> *Thư viện số, đơn vị thí điểm TH Thanh An, TH Dầu Tiếng và TH Thanh Tân.*

- Trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia: Công nhận lại 06 trường (TH Minh Tân - 01/2013; TH Định Hiệp - 11/2017; TH Ngô Quyền - 11/2017; TH Định An - 12/2017; TH Minh Hòa - 12/2017; TH Minh Thạnh - 12/2017) trong đó có ít nhất 01 trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

=> Các trường chuẩn bị: TH Thanh An, TH Thanh Tuyên, TH Dầu Tiếng và TH Long Hoà.

- Kiểm tra chuyên ngành: TH An Lập, TH Long Hoà.
- Kiểm tra chuyên đề GDTH trên 25% trường TH trong huyện.
- Kiểm tra công tác tổ chức kiểm tra Học kỳ I và Cuối năm học.
- Mỗi đơn vị trường đăng ký ít nhất 01 mô hình và 02 chuyên đề (trong đó Phòng GD chọn đăng ký cấp tỉnh 03 mô hình và 06 chuyên đề)
- Tổ chức và thực hiện tốt các mô hình, chuyên đề, nhân rộng điển hình:
 - + Thư viện xanh: 100% trường thực hiện.
 - + Nhà vệ sinh thông minh: 100% trường thực hiện.
 - + Tích điểm A: 100% trường thực hiện.
 - + Hoạt động trải nghiệm “Một ngày em tập làm chiến sĩ”: 100% trường thực hiện.
 - + Phòng nghỉ - Thư giãn cho CB-GV: 100% trường thực hiện (đơn vị thí điểm: TH Minh Tân).
 - + Trường học hạnh phúc - Ngày của con: 100% trường thực hiện (đơn vị thí điểm: TH Định Hiệp).
 - + Tổ chức dạy học trực tiếp kết hợp trực tuyến: 100% trường thực hiện (đơn vị thí điểm: TH Ngô Quyền, TH An Lập).
 - + Sinh hoạt Tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học: 100% trường thực hiện (đơn vị thí điểm: TH Minh Thạnh, TH Dầu Tiếng).
 - + Tổ chức dạy Giáo dục STEM (kể cả lồng ghép): 100% trường thực hiện (đơn vị thí điểm: TH Bến Súc, TH Ngô Quyền, TH Minh Hoà).
 - + Dạy học song ngữ (ngoại ngữ) qua các chủ đề Toán và Khoa học: Các trường cố gắng thực hiện (đơn vị thí điểm: TH Minh Thạnh, TH Long Hoà).
- Đạt Phổ cập giáo dục Tiểu học mức độ 3 (tháng 11-12/2023): 100% trường đạt.
- Hoàn thành hồ sơ chọn sách giáo khoa lớp 5 (tháng 02-03/2024): 100% trường thực hiện.
- Trường học thân thiện - Học sinh tích cực: 100% trường thực hiện. Trong đó 100% xếp loại Tốt trở lên.
- Trường học an toàn - Phòng chống tai nạn thương tích: 100% trường thực hiện.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở những nội dung hướng dẫn trên đây và căn cứ vào tình hình thực tiễn tại địa phương, đơn vị, các trường xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện.

Trong quá trình triển khai, nếu có những vấn đề vướng mắc, đề nghị các trường phản ánh về Phòng GDĐT (qua bộ phận Chuyên môn GDTH) để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng GDMNTH sở GDĐT;
- Lãnh đạo Phòng GDĐT huyện;
- Như trên;
- Website Phòng GDĐT;
- Lưu: VT, GDTH.

KT. TRƯỞNG PHÒNG
Phó trưởng phòng



Phan Thị Bích Hạnh